

ngành phát triển nhanh về quy mô; công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh tiếp tục thực hiện hiệu quả, đáp ứng nhu cầu đào tạo nhân lực trong và ngoài tỉnh. Ngân sách đầu tư cho giáo dục được bảo đảm tốt hơn, hàng năm bình quân tăng 11,7%, tăng gấp 2,5 lần so với đầu nhiệm kỳ.

Công tác tạo nguồn cán bộ lãnh đạo chủ chốt được quan tâm, nhất là cán bộ cấp xã. Việc tuyển chọn, đào tạo cán bộ nguồn từ học sinh, sinh viên xuất sắc đã bước đầu được quan tâm và triển khai. Các chương trình đào tạo nghề ngày càng gắn với yêu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp.

9. Khoa học, công nghệ

Xây dựng, triển khai nhiều chương trình hỗ trợ, ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ. Thị trường khoa học và công nghệ bước đầu hình thành. Triển khai thực hiện 73 đề tài nghiên cứu khoa học và công nghệ, nghiệm thu 101 đề tài; tỷ lệ ứng dụng đạt 92%, cao hơn 6% so với đầu nhiệm kỳ. Thực hiện tốt công tác hỗ trợ xác lập quyền sở hữu công nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng hệ thống quản lý chất lượng vào hoạt động sản xuất, kinh doanh. Tổ chức tốt việc cung cấp dịch vụ trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, an toàn bức xạ.

Hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin được đầu tư khá quy mô và hiện đại; mạng số liệu chuyên dùng đã kết nối 100% cơ quan hành chính cấp tỉnh và UBND các huyện, thị, thành phố; 80% cơ quan hành chính cấp tỉnh và UBND cấp huyện có xây dựng trang thông tin điện tử. Mạng lưới bưu cục, hạ tầng viễn thông từng bước được chuẩn hóa, đáp ứng tối đa việc cung cấp dịch vụ cho các doanh nghiệp.

10. Chăm sóc sức khỏe nhân dân

Công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân được tăng cường, chất lượng khám chữa bệnh của các cơ sở y tế trong tỉnh ngày càng nâng cao, đáp ứng tốt hơn nhu cầu chăm sóc sức khỏe của người dân. Số bác sĩ trên vạn dân đạt 6,8 (Nghị quyết 6,8), số giường bệnh trên vạn dân đạt 27 (Nghị quyết 27); 100% trạm y tế xã có bác sĩ; 100% xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế bắt buộc và tự nguyện đạt 78% (Nghị quyết là bảo hiểm y tế toàn dân). Công tác phòng chống dịch bệnh được thực hiện tốt. Các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế hàng năm đều đạt kế hoạch đề ra. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực ngành y tế được quan tâm đầu tư, mạng lưới y tế cơ sở từng bước được củng cố, hoàn thiện. Công tác xã hội hóa y tế được đẩy mạnh, thu hút được nhiều thành phần tham gia, góp phần đáp ứng nhu cầu khám và điều trị bệnh, nâng cao chất lượng dịch vụ.

11. Thực hiện chính sách xã hội, giải quyết việc làm

Chính sách xã hội được tinh quan tâm thực hiện khá đồng bộ, đầy đủ và kịp thời. Công tác giảm nghèo được các cấp, các ngành và xã hội quan tâm. Chương trình phát triển nhà ở xã hội được quan tâm, triển khai thu hút các thành phần kinh tế tham gia đầu tư nhiều công trình nhà ở xã hội.

Công tác dạy nghề gắn với nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp ngày một tốt hơn. Đời sống người lao động ngày càng được doanh nghiệp và Nhà nước quan tâm hơn, tạo niềm tin cho người lao động gắn bó với doanh nghiệp. Các chương trình bảo vệ, chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới nhận được sự ủng hộ và huy động được nhiều nguồn lực tham gia, đạt được một số kết quả tích cực. Công tác phòng chống các tệ nạn xã hội: ma túy, mại dâm, HIV/AIDS... đạt kết quả tốt.

12. Văn hóa, thể thao và gia đình

Đời sống văn hóa, môi trường văn hóa có sự chuyển biến tích cực, phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" đi vào chiều sâu và chủ trọng chất lượng. Các hoạt động văn hóa, nghệ thuật cơ bản đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa tinh thần cho các tầng lớp nhân dân. Công tác thông tin, truyền thông được đẩy mạnh, đúng định hướng, phục vụ tốt các yêu cầu, nhiệm vụ chính trị, chất lượng ngày càng nâng cao, đa dạng về hình thức, phong phú về nội dung. Phong trào thể dục, thể thao quần chúng phát triển sâu rộng đến cơ sở. Thực hiện tốt chủ trương xã hội hóa trong hoạt động văn hóa, thể thao, góp phần quan trọng trong phát triển sự nghiệp văn hóa và thể thao tinh thần. Nâng cao tỷ lệ hộ gia đình đạt tiêu chuẩn văn hóa hàng năm, đến 2015, tỷ lệ gia đình văn hóa đạt 95%.

II- HẠN CHẾ, YẾU KÉM

Kinh tế phát triển nhanh, nhưng chưa thật bền vững; chất lượng tăng trưởng còn thấp; cơ cấu nội bộ các ngành kinh tế chuyển dịch chậm; một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội chưa đạt mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần IX đề ra như: tốc độ tăng tổng sản phẩm, tốc độ tăng giá trị sản xuất công nghiệp, dịch vụ...

Sản phẩm có giá trị gia tăng cao còn ít; năng suất, chất lượng sản phẩm và sức cạnh tranh của nhiều sản phẩm còn thấp; chưa thu hút được nhiều dự án kỹ thuật cao, công nghệ tiên tiến hiện đại, ít thâm dụng lao động. Các ngành dịch vụ chất lượng cao chuyển biến còn chậm; việc chuyển đổi công năng các khu công nghiệp và các khu, cụm công nghiệp ở các thị xã, thành phố sang phát triển dịch vụ, đô thị còn chậm; nhiều dự án khu dân cư, khu đô thị đã có chủ trương đầu tư nhưng triển khai thực hiện dự án chưa tốt. Việc ứng dụng khoa học công nghệ mới, công nghệ kỹ thuật cao trong sản xuất nông nghiệp còn hạn chế (nhất là trong trồng trọt); các vùng sản xuất nguyên liệu, sản xuất nông nghiệp tập trung gắn với chế biến tiến độ còn chậm, quy mô nhỏ.

Một số chương trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần IX về kinh tế - xã hội được triển khai chưa quyết liệt. Một số dự án trọng điểm về phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, quy chế quản lý kiến trúc các đô thị triển khai còn chậm; công tác quản lý tài nguyên khoáng sản, quản lý đầu tư xây dựng các khu dân cư, nhà ở thương mại, khu đô thị... còn hạn chế, có mặt còn yếu. Việc đấu giá quyền sử dụng đất kết quả còn hạn chế.

Lĩnh vực văn hóa - xã hội có mặt chưa đáp ứng kịp nhu cầu ngày càng cao và đa dạng của các tầng lớp dân cư, nhất là việc đầu tư xây dựng trường học chưa đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh đang tăng cao ở khu vực phía Nam của tỉnh. Hạ tầng y tế công lập tuyến tỉnh chưa đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của nhân dân. Nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ quá trình phát triển và hội nhập kinh tế của tỉnh còn thiếu. Lực lượng lao động ngoài tỉnh tiếp tục tăng hàng năm gây áp lực cho giải quyết các vấn đề xã hội phát sinh và bảo đảm an sinh xã hội.

B/VỀ QUỐC PHÒNG-AN NINH - ĐỐI NGOẠI

I- THÀNH TỰU

1. Tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của các cấp ủy Đảng trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân, gắn với thế trận an ninh nhân dân

Triển khai nhiều chủ trương, giải pháp cơ bản, quan trọng thực hiện tốt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Nhà nước về chiến lược bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện cho lực lượng vũ trang, an ninh nhân dân được quan tâm đầu tư bảo đảm huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu và xử lý kịp thời, có hiệu quả các tình huống về quốc phòng - an ninh, cứu hộ, cứu nạn. Quan tâm củng cố tổ chức và xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh toàn diện cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức, khả năng sẵn sàng chiến đấu. Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đã gắn với thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận chiến tranh nhân dân, thế trận quân sự trong khu vực phòng thủ. Phối hợp chặt chẽ giữa lực lượng Quân đội và Công an tổ chức thực hiện các phương án, kế hoạch bảo vệ an ninh nông thôn, an ninh trật tự ở các khu, cụm công nghiệp; xử lý kịp thời các tình huống có liên quan đến an ninh - chính trị không để xảy ra bị động, bất ngờ hoặc hình thành "điểm nóng", giữ vững ổn định chính trị, tạo môi trường thuận lợi cho kinh tế - xã hội phát triển.

2. Huy động và phát huy tốt hơn sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị các cấp trong việc thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh chính trị, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội

Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được đẩy mạnh, tạo được thế trận an ninh nhân dân chủ động, gắn với thế trận quốc phòng toàn dân vững mạnh, toàn diện. Thực hiện tốt công tác nắm tình hình, giải quyết, xử lý kịp thời, có hiệu quả nhiều vấn đề nổi lên trên lĩnh vực an ninh, trật tự. Thực hiện tốt công tác bảo vệ an ninh chính trị nội bộ. Đẩy mạnh tấn công trấn áp tội phạm, đấu tranh quyết liệt, triệt phá nhiều băng nhóm tội phạm, tạo được sự đồng tình, ủng hộ của dư luận, nhân dân. Trật tự an toàn giao thông được bảo đảm, tai nạn giao thông giảm trên cả 3 tiêu chí, đạt mục tiêu đề ra.

3. Công tác đối ngoại, hoạt động

thông tin đối ngoại tiếp tục được tăng cường và mở rộng, góp phần thu hút được nhiều dự án đầu tư vào địa bàn

Các hoạt động ngoại giao phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, hoạt động hợp tác hữu nghị với các địa phương và các bên đối tác nước ngoài được mở rộng. Công tác đối ngoại nhân dân có những bước phát triển tích cực; các vấn đề liên quan đến yếu tố nước ngoài được giải quyết kịp thời theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam và luật pháp quốc tế; góp phần quảng bá, nâng cao hình ảnh và vị thế của Bình Dương đối với bạn bè trong nước và quốc tế cũng như cộng đồng doanh nghiệp.

II- HẠN CHẾ, YẾU KÉM

Một số cấp ủy, ngành, địa phương chưa nêu cao vai trò lãnh đạo trong công tác phòng, chống tội phạm. Công tác nắm bắt, dự kiến tình hình có lúc, có nơi chưa kịp thời nên việc đề xuất biện pháp ngăn chặn xử lý các tình huống liên quan đến quốc phòng, an ninh xảy ra trên địa bàn còn lúng túng; cơ chế lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp xử lý khi xảy ra tình hình phức tạp về an ninh, trật tự có mặt còn chưa thông suốt; việc xây dựng các phương án, kế hoạch bảo vệ tại chỗ, nhất là các doanh nghiệp, khu, cụm công nghiệp chưa bảo đảm; hoạt động tuần tra, tác chiến trị an ở cơ sở có lúc hiệu quả chưa cao. Lực lượng và trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn còn thiếu so với yêu cầu.

Công tác phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn tội phạm còn hạn chế, chưa có giải pháp hữu hiệu để phát huy sức mạnh và bảo vệ nhân dân trong việc phát hiện, tố giác tội phạm.

C/VỀ XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

I- THÀNH TỰU

1. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được thực hiện thường xuyên và tiếp tục có chuyển biến tích cực

Việc triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay" được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và đạt được kết quả quan trọng; bước đầu đã xác định, cảnh tỉnh những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên để mỗi người tự xem xét, soi rọi lại mình, phấn đấu khắc phục những hạn chế, khuyết điểm nhằm xây dựng tổ chức Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh, củng cố niềm tin của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng. Việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh luôn gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị với nhiều phong trào thi đua, mô hình, cách làm sáng tạo mang lại hiệu quả thiết thực; gắn việc làm theo Bác với việc thực hiện các nhóm giải pháp khắc phục những hạn chế, khuyết điểm của các tổ chức Đảng và đảng viên đã được chỉ ra qua đợt kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI).

Công tác lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, tổ chức Đảng tiếp tục có những chuyển biến tích cực; chất